

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 12/02/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Xô

2. Ông Hoàng Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST - HS ngày 24/01/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang V, sinh năm 1973, trú tại: thôn V, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bình D (là liệt sỹ, năm 1975 được tặng Huy chương Chiến sỹ giải phóng, năm 1995 được tặng Huân chương Chiến công giải phóng) và bà Đỗ Thị N. Bị cáo có vợ Ngô Thị Y và có hai con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 08/10/2008 Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền. Ngày 09/10/2008, V đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp phạt .

Ngày 22/12/2021, Nguyễn Quang V bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn S của Chủ tịch UBND xã L với thời hạn 03 tháng từ 22/12/2021. Ngày 30/3/2022, Nguyễn Quang V đã chấp hành xong thời gian giáo dục tại phường xã.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2024 đến ngày 10/10/2024, sau đó chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quang N1, sinh năm 2001. Có mặt

Địa chỉ: Thôn V, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:* Anh Ngô Ngọc Đ, sinh năm 1971. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1980. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/10/2024 Nguyễn Quang V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển số: 34D1-529.68 đến Trung tâm y tế thị xã K để uống thuốc cai nghiện Methadone. Tại đây V gặp Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1987, HKTT: D, D, K; V hỏi Đ1 “Đã có chỗ nào lấy ma túy chưa?”, Đ1 bảo V lấy cho Đ1 02 gói ma túy loại Heroine, V đồng ý. Đ1 đưa cho V 440.000 đồng để mua ma túy. Vành gọi điện thoại cho Ngô Ngọc Đ, sinh năm 1971, HKTT: L, L, Kinh M hỏi mua 400.000 đồng ma túy loại Heroine, Ngô Ngọc Đ đồng ý và hẹn V đến gặp Đ. Sau đó V điều khiển xe mô tô dẫn Nguyễn Văn Đ1 đi đến đoạn đường thuộc tỉnh lộ 389 thuộc thôn V - xã L - thị xã K - tỉnh Hải Dương, V bảo Đ1 dừng xe lại chờ, còn V đi gặp Ngô Ngọc Đ. Khoảng 07 giờ cùng ngày, V đi đến đường thuộc thôn L - xã L - thị xã K gặp Ngô Ngọc Đ và mua của Ngô Ngọc Đ 02 gói ma túy loại Heroine được bọc trong giấy bạc đựng trong túi nilon với giá 400.000 đồng. Sau đó V đi xe quay lại gặp Nguyễn Văn Đ1, đưa cho Đ1 02 gói ma túy trên, rồi V đi về nhà. Còn Nguyễn Văn Đ1 mua bơm kim tiêm đi đến nghĩa trang L thuộc khu dân cư P, phường T, thị xã K, cùng Trần Văn Đ2 và Phạm Văn D1 chia nhau 02 gói ma túy vừa mua và sử dụng ma túy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày khi vừa sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 03 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) trong có chất lỏng màu đỏ, được niêm phong ký hiệu M gửi đến giám định; 02 mảnh giấy bạc có bám dính chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu M.

Đến 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Quang V đến Công an phường T đầu thú và giao nộp số tiền 40.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Wide4 màu đen, kèm sim.

Tại Bản kết luận giám định số 422 ngày 06/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Heroine trong mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong 03 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), được niêm phong

trong hộp nhựa ký hiệu M gửi đến giám định; mẫu chất bột màu trắng bám dính bên trong 02 mảnh giấy bạc, được niêm phong trong hộp nhựa ký hiệu M, gửi đến giám định là ma túy loại Heroine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Quang V đã thừa nhận hành vi phạm tội mình.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT - VKS ngày 09/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát truy tố. Ngoài ra bị cáo V còn đề nghị bị cáo có bố đẻ là liệt sĩ, gia đình bị cáo là có giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Đề nghị áp dụng:* khoản 1 Điều 251; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- *Căn cứ:* Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Đề nghị xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Quang V từ 25 tháng đến 28 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04/10/2024

- *Về án phí:* Bị cáo là thân nhân của liệt sĩ, gia đình bị cáo có giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã K; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang V thừa nhận: Bị cáo quen biết với Nguyễn Văn Đ1 khi uống Methadon. Ngày 04/10/2024 trong lúc uống methadon, bị cáo gặp Nguyễn Văn Đ1 tại cổng Trung tâm y tế thị xã K, do Đ1 hỏi bị cáo cần mua 02 gói ma túy loại heroin với giá 440.000đồng và không có chỗ mua. Bị cáo đồng ý, sau đó bị cáo đi mua 02 gói ma túy loại Heroin của Ngô Ngọc Đ, sinh năm 1971, địa chỉ: thôn L, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương 400.000đồng, bị cáo thừa nhận đã thu lợi từ việc bán ma túy cho Đ số tiền là 40.000đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra thể hiện bị cáo chỉ thỏa thuận và bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ1, phù hợp với lời khai của người làm chứng Phạm Văn Đ1 và Trần Văn Đ2 và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 04/10/2024 tại đường tỉnh lộ 389 thuộc thôn V - xã L - thị xã K - tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang V có hành vi mua bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroin cho Nguyễn Văn Đ1 với giá 440.000 đồng, mục đích để thu lợi số tiền 40.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Quang V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm mua bán, song do muốn hưởng lợi nên bị cáo đã cố ý mua để bán lại để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luận đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà

Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán,... song do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý mua ma túy bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Nhân thân của bị cáo năm 2008 bị cáo, đã bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, năm 2021 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường xã theo quyết định của Chủ tịch UBND xã L về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nay lại phạm tội. Do vậy, cần phải có mức hình phạt buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi hành vi bị cáo bị phát hiện, bị cáo đã tự giác đến Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Mặt khác bố đẻ là ông Nguyễn Bình D là liệt sỹ, năm 1975 được tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng, năm 1995 được tặng Huân chương chiến công giải phóng nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 40.000đồng bị cáo tự nguyện giao nộp, đây là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy mà có. Do vậy, cần tịch thu của bị cáo số tiền này để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang V là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại lắp trong chiếc điện thoại S xác định không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy. Theo quy định tại Điều 53, khoản 5 Điều 9 Luật Viễn thông năm 2023 kiến nghị Tổng Công ty D2 (V1) thu hồi mã số Sim đối với số điện thoại 0945.224.319 và tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

đối với số tiền hiện có (nếu có) trong tài khoản số thuê bao di động 0945.224.319.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại sirius BGY3, BKS: 34D1-52.968, số khung RLCUE3740PY202429, số máy E32VE814543, đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang N1. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên bị cáo mượn của anh Nguyễn Quang N1, sinh năm 2001, địa chỉ: thôn N, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, anh N1 không biết. Tại phiên tòa anh N1 đề nghị được xin lại xe, **nên cần trả lại cho anh Nguyễn Quang N1 chiếc xe trên là phù hợp với quy định của pháp luật.**

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Văn Đ1 có hành vi mua túy của bị cáo Nguyễn Quang V. Hành vi của Nguyễn Văn Đ1 và các đối tượng liên quan đã được khởi tố, truy tố về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và xem xét giải quyết trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Ngô Ngọc Đ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quang V đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xem xét giải quyết trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

7. Về án phí: Bị cáo là thân nhân của liệt sĩ, gia đình bị cáo có giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ : Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Căn cứ: điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V **02 năm 01 tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04/10/2024.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Quang V số tiền 40.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu cho phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Wide4 của bị cáo Nguyễn Quang Đ3 sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim điện thoại lắp trong chiếc điện thoại S. Kiến nghị Tổng Công ty D2 (V1) thu hồi mã số Sim đối với số điện thoại 0945.224.319 và tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền hiện có (nếu có) trong tài khoản số thuê bao di động 0945.224.319.

Trả lại cho anh Nguyễn Quang N1, sinh năm 2001, địa chỉ: thôn N, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại sirius BGY3, BKS: 34D1-52.968, số khung RLCUE3740PY202429, số máy E32VE814543, đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang N1.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2025 giữa Công an thị xã K và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

- **Án phí:** Bị cáo Nguyễn Quang V được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THA hình sự T.X Kinh Môn;
- Chi cục THA Dân sự thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh